

Số:05/2023/QĐST-DS

Thanh Sơn, ngày 15 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Hồng An**, sinh năm 1961.

HKTT: Tổ 3, phố Hoàng Sơn, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Lê Nam Khánh**, sinh năm 1986.

HKTT: Tổ 3, phố Hoàng Sơn, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà **Nguyễn Thu Thủy**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Chung cư Ecohomel, Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, Tp Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Trần Thị Hồng An và bị đơn anh Lê Nam Khánh, người đại diện theo ủy quyền của anh Khánh là bà Nguyễn Thu Thủy thống nhất, thỏa

thuận với nhau về số tiền nợ gốc, lãi suất, tổng số tiền lãi (trong đó có khoản tiền lãi đã trả), thời điểm tính lãi và thời gian trả nợ cụ thể như sau:

Về số tiền nợ gốc: Anh Lê Nam Khánh phải có trách nhiệm trả tổng số tiền nợ gốc đã vay là 145.000.000đ (Một trăm bốn mươi lăm triệu đồng) theo giấy vay nợ các ngày 09/8/2018, 06/5/2018 và 01/7/2018 cho bà Trần Thị Hồng An.

Về lãi suất: Anh Lê Nam Khánh phải có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị Hồng An số tiền lãi cụ thể từng khoản tiền vay như sau:

Đối với khoản tiền vay 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), thời điểm trả lãi tính từ ngày 06/6/2018 đến ngày 07/06/2023 là 60 tháng: $(50.000.000đ \times 0,8\%) \times 60 \text{ tháng} = 24.000.000đ$ (Hai mươi tư triệu đồng).

Đối với khoản tiền vay 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng), thời điểm trả lãi tính từ ngày 01/8/2018 đến ngày 07/06/2023 là 58 tháng 05 ngày: $(25.000.000đ \times 0,8\%) \times 58 \text{ tháng } 05 \text{ ngày} = 11.633.000đ$ (Mười một triệu, sáu trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Đối với khoản tiền vay 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng), thời điểm trả tính từ ngày 09/9/2018 đến ngày 07/06/2023 là 56 tháng 28 ngày: $(70.000.000đ \times 0,8\%) \times 56 \text{ tháng } 28 \text{ ngày} = 31.880.000đ$ (Ba mươi một triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng).

Tổng số tiền lãi đối với các khoản tiền vay trên là 67.513.000đ (Sáu mươi bảy triệu, năm trăm mười ba nghìn đồng).

Bà Trần Thị Hồng An xác nhận anh Lê Nam Khánh đã trả được cho bà số tiền lãi là 7.000.000đ (Bảy triệu đồng). Nay anh Khánh phải trả cho bà An số tiền lãi còn lại là 60.513.000đ (Sáu mươi triệu, năm trăm mười ba nghìn đồng).

Như vậy tổng số tiền gốc và lãi anh Lê Nam Khánh phải có trách nhiệm trả cho bà Trần Thị Hồng An số tiền là 205.513.000đ (Hai trăm linh năm triệu, năm trăm mười ba nghìn đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thanh toán số tiền trên cho người được thi hành án, thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí:

Bà Trần Thị Hồng An là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Anh Lê Nam Khánh phải nộp số tiền 2.568.912đ (Hai triệu, năm trăm sáu mươi tám nghìn, chín trăm mười hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND TT Thanh Sơn, Thanh Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Thị Duyên Hòa